

BÁO CÁO

**Về việc thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống
tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động
của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023**

Kính gửi: Đoàn Giám sát của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội

Thực hiện Kế hoạch số 623/KH-ĐGS ngày 21/9/2023 của Đoàn Giám sát của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023; Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo Đoàn Giám sát của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Về xây dựng kế hoạch, chương trình hành động để thể chế hóa chủ trương của Đảng về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định đã triển khai thực hiện như sau:

- Quyết định số 1980/QĐ-UBND ngày 02/6/2017 về Kế hoạch sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh Bình Định;

- Quyết định số 2413/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 ban hành Kế hoạch triển khai Kế hoạch số 35-KH/TU của Tỉnh ủy triển khai Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

- Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 31/12/2020 triển khai thực hiện Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

- Công văn số 1568/UBND-NC ngày 28/3/2022 triển khai thực hiện Công điện số 209/CD-TTg ngày 28/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã ban hành kế hoạch, triển khai thực hiện đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh giản biên chế, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo định hướng chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập

a) Về sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập:

Tổng số đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc tỉnh, trực thuộc Sở, ban ngành trước khi thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII, Quyết định số 2413/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của UBND tỉnh (*thời điểm ngày 31/12/2015*) là 873 đơn vị.

Kết quả thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW (tính đến ngày 30/11/2023), số đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh là **720** đơn vị sự nghiệp, giảm 153 đơn vị so với năm 2015, *tỷ lệ giảm 17,53%*, cụ thể: (i) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh: 07 đơn vị, giảm 02 (Trường Cao đẳng Bình Định, Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế xã hội); (ii) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở, ban, ngành: 122 đơn vị (GDĐT: 53; GDNN: 4; y tế: 21; VHNTTT: 12; khác: 32), giảm 92; (iii) Đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND cấp huyện: 591 đơn vị (GDĐT: 520; GDNN: 11; VHNTTT: 11; khác: 49), giảm 59.

- Lĩnh vực giáo dục và đào tạo

Giảm 40 trường (thực hiện hợp nhất một số trường mầm non, tiểu học theo hướng trên địa bàn mỗi xã chỉ có 01 trường mầm non, tiểu học công lập);

+ Thị xã Hoài Nhơn: Sáp nhập trường Tiểu học Bồng Sơn Tây, trường Tiểu học số 1 Bồng Sơn và Tiểu học số 2 Bồng Sơn thành trường Tiểu học Bồng Sơn; sáp nhập trường Tiểu học Số 1 Hoài Đức, trường Tiểu học số 2 Hoài Đức và trường Tiểu học số 3 Hoài Đức thành trường Tiểu học Hoài Đức; sáp nhập trường Mầm non Hòa Mỹ và trường Mẫu giáo Bồng Sơn thành trường Mầm non Bồng Sơn; sáp nhập trường Mầm non số 1 Tam Quan và trường Mầm non Tam Quan thành trường Mầm non Tam Quan; sáp nhập trường Mẫu giáo Tam Quan Bắc và trường Mầm non Tam Quan Bắc thành trường Mầm non Tam Quan Bắc; sáp nhập trường Mầm non số 1 Hoài Hương và trường Mầm non số 2 Hoài Hương thành trường Mầm non Hoài Hương; sáp nhập trường Mầm non số 1 Hoài Tân và trường Mầm non số 2 Hoài Tân thành trường Mầm non Hoài Tân; sáp nhập trường Tiểu học Hoài Phú và trường THCS Hoài Phú thành trường Tiểu học và Trung học cơ sở Hoài Phú.

+ Huyện Vân Canh: Sáp nhập trường Mẫu giáo Vân Canh và trường Mầm non huyện thành trường Mầm non thị trấn Vân Canh; sáp nhập trường Tiểu học Canh Hiền và trường THCS Canh Hiền thành trường Tiểu học và THCS Canh Hiền: Giảm 02 đơn vị.

+ Huyện Phù Cát: Sáp nhập trường Tiểu học số 1 Cát Minh với trường Tiểu học số 3 Cát Minh; sáp nhập Tiểu học số 1 Cát Thắng với trường Tiểu học số 2 Cát Thắng; sáp nhập trường Tiểu học số 1 Cát Hanh với trường Tiểu học số 3 Cát Hanh; sáp nhập trường Tiểu học số 1 Cát Tường với trường Tiểu học số 1 Cát Tường: Giảm 4 đơn vị;

+ Huyện Phù Mỹ: Sáp nhập Trường học Tiểu học số 1 Mỹ Tài và Trường Tiểu học số 2 Mỹ Tài thành Trường Tiểu học Mỹ Tài; sáp nhập Trường học Tiểu

học số 1 Mỹ Châu và Trường Tiểu học số 2 Mỹ Châu thành Trường Tiểu học Mỹ Châu; sáp nhập Trường học Tiểu học số 1 Mỹ Lợi và Trường Tiểu học số 2 Mỹ Lợi thành Trường Tiểu học Mỹ Lợi; sáp nhập Trường Tiểu học số 1 và Tiểu học số 2 Mỹ Hòa thành trường Tiểu học Mỹ Hòa; sáp nhập Trường mẫu giáo thị trấn Phù Mỹ và Trường mầm non thị trấn Phù Mỹ thành Trường Mầm non thị trấn Phù Mỹ.

+ Huyện Tuy Phước: Sáp nhập Trường Tiểu học số 3 Phước An sáp nhập và Trường Tiểu học số 2 Phước An thành Trường Tiểu học số 2 Phước An; sáp nhập Trường Tiểu học số 3 Phước Hiệp và Trường Tiểu học số 1 Phước Hiệp thành Trường Tiểu học số 1 Phước Hiệp; sáp nhập Trường Tiểu học số 3 Phước Thuận và Trường Tiểu học số 1 Phước Thuận thành Trường Tiểu học số 1 Phước Thuận; Sáp nhập Trường Tiểu học Hòa Thắng và Trường Tiểu học số 2 Phước Hòa thành Trường Tiểu học số 2 Phước Hòa; Sáp nhập Trường THCS Hòa Thắng và Trường THCS Phước Hòa thành Trường THCS Phước Hòa.

+ Huyện Tây Sơn: Sáp nhập Trường Tiểu học Bình Hòa 1 và TH Bình Hòa 2 thành Tiểu học Bình Hòa; sáp nhập Trường Tiểu học Tây Phú 1 và Tiểu học Tây Phú 2 thành TH Tây Phú; Sáp nhập Trường Tiểu học Bình Tường 1 và Tiểu học Bình Tường 2 thành Tiểu học Bình Tường.

+ Huyện An Lão: Sáp nhập trường Mầm non Họa My và trường Mầm non Sơn Ca thành trường Mầm non An Hòa; sáp nhập trường TH An Hòa 1 và Trường TH An Hòa 2 thành trường TH An Hòa.

+ Thành phố Quy Nhơn: Sáp nhập trường Mầm non 8-3 với trường Mẫu giáo Lê Hồng Phong thành trường Mầm non 8-3; sáp nhập trường Mầm non Hoa Hồng với trường Mẫu giáo Trần Hưng Đạo thành trường Mầm non Hoa Hồng; sáp nhập trường Mầm non Hoa Mai với trường Mẫu giáo Lê Lợi thành trường Mầm non Hoa Mai; sáp nhập trường Tiểu học số 1 Nhơn Phú với trường Tiểu học số 1 Nhơn Phú thành trường Tiểu học Nhơn Phú.

+ Huyện Hoài Ân: Sáp nhập Tiểu học Ân Thạnh và Tiểu học Tăng Doãn Văn thành Tiểu học Tăng Doãn Văn; sáp nhập trường Tiểu học Số 1 Ân Tường Tây và Trường Tiểu học số 2 Ân Tường Tây thành Trường Tiểu học Ân Tường Tây; sáp nhập Trường Tiểu học Số 1 Ân Tín và Trường Tiểu học số 2 Ân Tín thành Trường Tiểu học Ân Tín; sáp nhập Trường Tiểu học Số 1 Ân Đức và Trường Tiểu học Số 2 Ân Đức thành Trường Tiểu học Ân Đức; Sáp nhập Trường Tiểu học Số 1 Ân Nghĩa và Trường Tiểu học số 2 Ân Nghĩa thành Trường Tiểu học Ân Nghĩa.

+ Huyện Vĩnh Thạnh: Sáp nhập Trường Mầm non Vĩnh Thạnh và Trường Mẫu giáo thị trấn Vĩnh Thạnh thành Trường Mầm non thị trấn Vĩnh Thạnh; sáp nhập Trường Tiểu học số 1 Vĩnh Thịnh và Trường Tiểu học số 2 Vĩnh Thịnh thành Trường Tiểu học Vĩnh Thịnh.

- *Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp*: Giảm 06 đơn vị

+ Sáp nhập 03 Trường Trung cấp (Văn hóa - Nghệ thuật; Kinh tế Kỹ thuật, nghề Thủ công Mỹ nghệ và Kỹ thuật công nghệ Hoài Nhơn) vào Trường Cao đẳng Bình Định;

+ Hợp nhất 03 Trung tâm giáo dục nghề nghiệp trực thuộc Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh và Tỉnh đoàn thành Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp tỉnh Bình Định trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

+ Sáp nhập Trường Cao đẳng Bình Định vào Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Quy Nhơn thành Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Quy Nhơn (trường trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, chịu sự quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội);

- *Lĩnh vực y tế*: Giảm 18 đơn vị

+ Thành lập Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Bình Định trực thuộc Sở Y tế trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Y tế dự phòng, Trung tâm phòng chống HIV/AIDS, Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản, Trung tâm Truyền thông - Giáo dục sức khỏe, Trung tâm Phòng chống sốt rét và các bệnh nội tiết;

+ Hợp nhất 05 đơn vị y tế dự phòng tuyến tỉnh thành Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh trực thuộc Sở Y tế tỉnh Bình Định;

+ Sáp nhập Trung tâm Da liễu trực thuộc Sở Y tế vào Bệnh viện Đa khoa tỉnh và tổ chức lại thành Khoa Da liễu thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh;

+ Tổ chức lại Trung tâm Y tế huyện Tây Sơn trực thuộc Sở Y tế trên cơ sở hợp nhất Bệnh viện Đa khoa khu vực Phú Phong và Trung tâm Y tế huyện Tây Sơn;

+ Sáp nhập 11 Trung tâm Dân số - Kế hoạch hóa gia đình vào 11 Trung tâm Y tế cấp huyện và tổ chức lại thành Phòng Dân số thuộc Trung tâm Y tế cấp huyện;

+ Hợp nhất Bệnh viện Y học cổ truyền và Bệnh viện Phục hồi chức năng thành Bệnh viện Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng.

- *Sự nghiệp khoa học và công nghệ*: Giảm 02 đơn vị

+ Thành lập Trung tâm Thông tin - Ứng dụng khoa học và công nghệ trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Thông tin và Thống kê khoa học và công nghệ và Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ;

+ Thành lập Trung tâm Phân tích và Đo lường Chất lượng trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng vào Trung tâm Phân tích và Kiểm nghiệm.

- *Lĩnh vực văn hóa, thông tin, thể thao*: Giảm 16 đơn vị

+ Hợp nhất 11 Đài Truyền thanh cấp huyện và 11 Trung tâm Văn hóa, Thông tin - Thể thao cấp huyện thành 11 Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

+ Sáp nhập Ban Quản lý Di tích vào Bảo tàng Tổng hợp tỉnh và tổ chức lại thành Bảo tàng tỉnh Bình Định;

+ Sáp nhập Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng vào Trung tâm Văn hoá tỉnh và tổ chức lại thành Trung tâm Văn hoá - Điện ảnh trực thuộc Sở Văn hoá và Thể thao;

+ Hợp nhất Nhà hát tuồng Đào Tấn và Đoàn Ca kịch Bài chòi Bình Định và tổ chức lại thành Nhà hát nghệ thuật truyền thống tỉnh Bình Định trực thuộc Sở Văn hoá và Thể thao;

+ Hợp nhất Trường Năng khiếu Thể thao và Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao và tổ chức lại thành Trung tâm Huấn luyện và thi đấu thể thao tỉnh trực thuộc Sở Văn hóa và Thể thao;

+ Hợp nhất Trường Năng khiếu Thể thao và Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao và tổ chức lại thành Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh Bình Định trực thuộc Sở Văn hoá và Thể thao.

- *Lĩnh vực thông tin - truyền thông*: Giảm 01 đơn vị (sáp nhập Trung tâm Ứng dụng công nghệ thông tin - Viễn thông và Trung tâm Hạ tầng Công nghệ thông tin thành Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông)

- *Lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác*: giảm 70 đơn vị.

+ Lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn: Giảm 34 đơn vị sự nghiệp công lập (chuyển giao 11 Trạm chăn nuôi và thú y, 10 Trạm Trồng trọt và bảo vệ thực vật về Ủy ban nhân dân cấp huyện để thành lập 11 Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; hợp nhất Trung tâm Giống vật nuôi và Trung tâm Giống thủy sản thành Trung tâm Giống nông nghiệp, tổ chức lại Trung tâm Khuyến nông trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Khuyến nông và Ban Quản lý khu sinh thái Cồn Chim - Đầm Thị Nại; sáp nhập 10 Trạm Thủy sản, Thủy lợi; giải thể Trung tâm Giống cây trồng Bình Định).

+ Thành lập Trung tâm Tin học - Công báo Bình Định trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Tin học và Trung tâm Công báo trực thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, giảm 01 đơn vị.

+ Sáp nhập Trung tâm Công nghệ thông tin, Trung tâm Kỹ thuật dịch vụ tài nguyên và môi trường vào Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh, giảm 02 đơn vị.

+ Hợp nhất Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp và Trung tâm Xúc tiến Thương mại và tổ chức lại thành Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại Bình Định, giảm 01 đơn vị.

+ Sắp xếp các Ban Quản lý dự án cấp tỉnh, cấp huyện: giảm 32 đơn vị. Căn cứ Luật xây dựng và các quy định liên quan đến đầu tư xây dựng, Ủy ban nhân dân tỉnh đã xây dựng trình Ban Thường vụ Tỉnh uỷ và triển khai thực hiện sắp xếp, sáp nhập 09 Ban Quản lý dự án thành 03 Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành cấp tỉnh (giảm 06 Ban) và đã thực hiện sắp xếp, kiện toàn 11/11 Ban Quản lý dự án cấp huyện (giảm 26 đơn vị) theo hướng sáp nhập Ban Quản lý Cụm công nghiệp, Trung tâm phát triển Quỹ đất và Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng thành Ban Quản lý Dự án đầu tư và phát triển quỹ đất huyện cho phù hợp với quy định hiện hành của pháp luật.

Các đơn vị sau khi thực hiện sắp xếp đã tổ chức bộ máy phù hợp, cơ cấu đội ngũ cán bộ, viên chức gắn với vị trí việc làm; phương thức quản lý theo hướng

tiên tiến, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, khoa học - công nghệ; hiệu quả hoạt động được đánh giá dựa trên sản phẩm, kết quả công việc.

b) Về quản lý biên chế

- Số lượng người làm việc được Ủy ban nhân dân tỉnh giao qua các năm như sau:

+ Năm 2018: Giao 29.098 người;

+ Năm 2019: Giao 28.481 người;

+ Năm 2020: Giao 27.707 người;

+ Năm 2021: Giao 27.020 người;

+ Năm 2022: Giao 26.479 người.

+ Năm 2023: Giao 25.938 người.

Từ năm 2015 đến năm 2021, tỉnh đã thực hiện tinh giản được 3.008/30.028 người so với năm 2015, đạt tỷ lệ 10,01% đảm bảo theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị và Kế hoạch của tỉnh.

Đến năm 2023, tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập là 25.938 người, tiếp tục giảm 1.082 người so với năm 2021.

Kết quả thực hiện: Từ năm 2015 đến nay, tỉnh đã giảm 4.090 người/25.938 người, tương ứng tỷ lệ 13,62%/20%.) Trong đó, giải quyết chính sách tinh giản biên chế là 317 người là viên chức trên tổng số 532 người được giải quyết chế độ, chính sách tinh giản biên chế.

- Việc quản lý và sử dụng biên chế của tỉnh được thực hiện theo đúng các quy định của Nhà nước. Các cơ quan được giao biên chế đã thực hiện tuyển dụng người vào làm việc theo đúng nhu cầu, vị trí việc làm, bảo đảm tiêu chuẩn chức danh theo quy định. Thực hiện tinh giản biên chế đối với những viên chức không hoàn thành nhiệm vụ, không đạt tiêu chuẩn quy định về phẩm chất, năng lực, sức khỏe, những người dôi dư do xác định vị trí việc làm và sắp xếp tổ chức.

- Phân loại viên chức theo vị trí việc làm và sắp xếp, bố trí lại cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp. Trong các đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Danh mục vị trí việc làm, Bản mô tả công việc và Khung năng lực của từng vị trí việc làm của 100% đơn vị trên địa bàn tỉnh. Hằng năm các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm việc đánh giá, phân loại viên chức theo quy định để đưa ra khỏi đội ngũ công chức, viên chức đối với những người 02 năm liên tiếp không hoàn thành nhiệm vụ.

c) Về đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, việc thực hiện xã hội hóa cung cấp dịch vụ sự nghiệp công

- Đánh giá kết quả thực hiện đẩy mạnh cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập:

Tính đến ngày 30/11/2023, có 100% đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh đã được giao tự chủ tài chính (720/720 đơn vị).

Việc giao quyền thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính đã giúp các đơn vị sự nghiệp công lập chủ động trong việc sử dụng biên chế, tài sản và kinh phí một cách hợp lý, tăng cường khai thác nguồn thu, thu đúng, thu đủ để đảm bảo yêu cầu hoạt động của đơn vị, phát triển và mở rộng các hoạt động dịch vụ ngày càng đa dạng và phong phú hơn, nâng cao được chất lượng dịch vụ, đầu tư thêm được cơ sở vật chất; tạo được những chuyển biến tích cực trong quản lý tài chính, ngân sách ở các cơ quan, đơn vị và tạo ra cơ chế khuyến khích các cơ quan, đơn vị chi tiêu có hiệu quả, hướng đến kết quả đầu ra, tiết kiệm ngân sách.

- *Dịch vụ sự nghiệp công được cung ứng theo cơ chế thị trường gồm:* Dịch vụ quản lý công viên, trồng và quản lý chăm sóc cây xanh, hoa cảnh vỉa hè, đường phố, dải phân cách, vòng xoay; Dịch vụ chiếu sáng đô thị; Dịch vụ thu gom, phân loại, vận chuyển, xử lý chất thải, vệ sinh công cộng. Ngày 01/12/2020, Ủy ban nhân dân tỉnh có Quyết định số 75/2020/QĐ-UBND ban hành Quy định về quản lý dịch vụ công đô thị trên địa bàn tỉnh Bình Định, đây là cơ sở để các Sở, ban, ngành, các địa phương trên địa bàn tỉnh triển khai công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, cũng như triển khai quyết toán kinh phí thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh. Hiện nay, các dịch vụ công này ở một số địa phương không còn do Nhà nước cung cấp, mà đã được chuyển giao cho các doanh nghiệp là Công ty cổ phần do Nhà nước sở hữu trên 50% vốn điều lệ, các doanh nghiệp khác trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện, cụ thể: Trên địa bàn thành phố Quy Nhơn, các dịch vụ này đã được Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn tổ chức đấu thầu công khai và các đơn vị trúng thầu là Công ty cổ phần Công viên cây xanh và Chiếu sáng đô thị Quy Nhơn, Công ty cổ phần Môi trường Bình Định; tuy nhiên, ở các địa phương khác của tỉnh, dịch vụ sự nghiệp công nói trên vẫn tiếp tục được Nhà nước tổ chức thực hiện, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã vẫn đang giao nhiệm vụ thực hiện dịch vụ này cho các đơn vị sự nghiệp công lập tại địa phương, ví dụ như: Ban Quản lý nước sạch và Vệ sinh môi trường huyện, Phòng Quản lý Đô thị thị xã,....

d) Về nâng cao năng lực quản trị của đơn vị sự nghiệp công lập

Việc đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị của đơn vị sự nghiệp công lập luôn được quan tâm, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

Các ngành thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nhằm đổi mới phương thức quản lý cho cán bộ quản lý trong ngành, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của đơn vị sự nghiệp. Việc ứng dụng công nghệ thông tin và khoa học - công nghệ tiên tiến được quan tâm triển khai thực hiện. Các cơ quan, đơn vị trong tỉnh đã triển khai và sử dụng có hiệu quả phần mềm Quản lý văn bản và điều hành do Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp. Nhiều ngành thực hiện tốt việc rà soát và sử dụng hạ tầng công nghệ thông tin như ngành y tế, 100% các cơ sở khám chữa bệnh tỉnh/huyện/xã đã sử dụng phần mềm HIS trong công tác quản lý bệnh viện; 100% các cơ sở khám chữa bệnh BHYT trên địa bàn tỉnh Bình Định đã thực hiện kết nối liên thông dữ liệu KCB và thanh toán BHYT với cơ quan Bảo hiểm xã hội thông qua hệ thống giám định điện tử.

Việc rà soát, hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy bên trong từng đơn vị được thực hiện theo hướng tinh gọn, giảm mạnh đầu mối, bỏ cấp trung gian. Các đơn vị sau khi thực hiện sáp nhập hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức; trật tự, kỷ cương trong quản lý, điều hành được thực hiện nghiêm túc.

d) Về hoàn thiện cơ chế tài chính; thực hiện cơ chế tự chủ

Căn cứ các quy định của Chính phủ tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2022, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Công văn số 4699/UBND-TH ngày 03/8/2021 yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị thuộc tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

Tỉnh Bình Định triển khai thực hiện cơ chế tự chủ theo các Nghị định của Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định 3416/QĐ-UBND ngày 14/09/2023 về ban hành Kế hoạch đổi mới và nâng cao năng lực tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các sở, ngành trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2023 - 2025 và các năm tiếp theo. Việc triển khai giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập đã mang lại một số kết quả tích cực như: Các đơn vị sự nghiệp công lập đã chủ động sử dụng nguồn kinh phí ngân sách nhà nước giao để thực hiện nhiệm vụ có hiệu quả; đồng thời chủ động sử dụng tài sản, nguồn nhân lực để phát triển và nâng cao số lượng, chất lượng hoạt động cung cấp dịch vụ sự nghiệp công từ đó phát triển nguồn thu, tăng cường hiệu quả hoạt động. Nguồn thu của các đơn vị sự nghiệp công lập cùng với nguồn kinh phí tiết kiệm 10% chi hoạt động thường xuyên ngân sách nhà nước giao đã góp phần bảo đảm bù đắp một phần nhu cầu tiền lương tăng thêm theo quy định của Chính phủ.

- *Về mức thu sự nghiệp*: Hiện nay, các đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh thực hiện thu các khoản phí, lệ phí theo mức thu quy định tại Quyết định số 76/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các loại phí thuộc thẩm quyền quyết định của địa phương; các khoản thu hoạt động dịch vụ sự nghiệp công, thu hoạt động dịch vụ khác do đơn vị tự quyết định và đơn giá Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

- *Việc chuyển các đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi thường xuyên sang đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo chi thường xuyên*: Số đơn vị sự nghiệp công lập đã thực hiện thay thế trả lương từ ngân sách nhà nước bằng việc trả lương từ nguồn thu sự nghiệp: 12 đơn vị (gồm: Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Quy Nhơn; Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh; Phòng Công chứng số 1, số 2, số 3; Trung tâm Bán đấu giá tài sản; Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn; Trung tâm Quy hoạch nông nghiệp nông thôn; Bệnh viện Mắt; Bệnh viện Đa khoa tỉnh; Bệnh viện Đa khoa Khu vực Bồng Sơn; Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh).

e) Về nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với đơn vị sự nghiệp công lập

Việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ về phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 của Chính

phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực đã nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực trên cơ sở xác định rõ ràng về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với các sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện đảm bảo sự quản lý thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh, phát huy được tính chủ động, trách nhiệm, sáng tạo của các sở, ngành và các cấp chính quyền địa phương, khắc phục tình trạng đùn đẩy trách nhiệm; đồng thời qua đó nâng cao trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn kiểm tra, thanh tra trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được phân cấp.

Căn cứ các quy định của Trung ương, Nghị định của Chính phủ và phân cấp quản lý cán bộ của Ban Thường vụ của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 10/2022/QĐ-UBND ngày 01/4/2022 quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.

3. Những hạn chế, vướng mắc trong quá trình thực hiện

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh vẫn còn một số khó khăn như: Các cơ chế, chính sách và các quy định của pháp luật đối với đơn vị sự nghiệp công lập chưa được đồng bộ, đầy đủ như: Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập theo ngành, lĩnh vực; danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu theo ngành, lĩnh vực; định mức kinh tế - kỹ thuật; khung giá đối với từng loại hình dịch vụ sự nghiệp công chưa ban hành kịp thời... dẫn đến các đơn vị sự nghiệp công lập chưa đủ cơ sở pháp lý để thực hiện, gây khó khăn và ảnh hưởng đến kết quả sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập và đẩy mạnh cơ chế tự chủ, xã hội hóa cung ứng dịch vụ sự nghiệp công; chưa có hướng dẫn cụ thể về danh mục vị trí việc làm nên địa phương gặp khó khăn trong việc xác định/xây dựng danh mục vị trí việc làm nghiệp vụ chuyên ngành, định mức số lượng người làm việc, tiêu chuẩn chức danh... trong đơn vị sự nghiệp công lập.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp uỷ, chính quyền, đơn vị sự nghiệp công lập, nhất là người đứng đầu và cán bộ lãnh đạo, quản lý, tạo sự thống nhất, đồng thuận, quyết tâm cao để tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW. Kịp thời nhân rộng mô hình đơn vị sự nghiệp công lập có cách làm năng động, sáng tạo, hiệu quả; khen thưởng, biểu dương tổ chức, cá nhân thực hiện tốt; kiểm điểm tổ chức, cá nhân không thực hiện, thực hiện không đúng, không đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Tiếp tục rà soát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý; đề xuất việc cơ cấu lại, giải thể đối với các đơn vị hoạt động không hiệu quả hoặc không đáp ứng đủ tiêu chí, điều kiện thành lập theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ, đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ, xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công, phấn đấu đạt được các chỉ tiêu đến năm 2025 và đến năm 2030 theo Kết luận số 62-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 35-KH/TU của Tỉnh ủy.

3. Đẩy mạnh việc cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hoá dịch vụ sự nghiệp công

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm; định mức kinh tế - kỹ thuật để định giá từng loại hình dịch vụ sự nghiệp công, hoàn thành lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công; cơ chế kiểm tra, kiểm soát, giám sát, quản trị theo hướng tăng cường dân chủ, công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình.

- Đẩy mạnh cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ, đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

- Nâng cao hiệu quả thực hiện chủ trương xã hội hoá, nhất là chính sách ưu đãi về đất đai, thuế, phí, tín dụng, thu hút đầu tư đối với dịch vụ sự nghiệp công; các chính sách xã hội hoá phải sát với thực tiễn, khả thi, bình đẳng để phát triển nhanh các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, nhất là trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, giáo dục nghề nghiệp, y tế, khoa học - công nghệ ở những nơi có đủ điều kiện phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

4. Về nâng cao mức độ tự chủ tài chính

- Cụ thể hoá chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước về đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; tăng dần tính tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng bảo đảm chi thường xuyên, giảm kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước, hướng đến đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư.

- Đẩy mạnh việc áp dụng cơ chế đặt hàng cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công gắn liền với nhu cầu sử dụng, với số lượng, chất lượng cụ thể để đảm bảo hiệu quả đầu tư từ NSNN, tránh lãng phí. Cùng với đó, có lộ trình cụ thể thực hiện cơ chế đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN để tạo điều kiện cho cơ sở ngoài công lập cùng tham gia cung cấp. Qua đó, giúp giảm dần các sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công sử dụng NSNN thực hiện theo phương thức giao nhiệm vụ, giao kế hoạch.

- Ngân sách chuyển từ hỗ trợ cho các đơn vị sự nghiệp công sang hỗ trợ trực tiếp cho đối tượng người nghèo, đối tượng chính sách khi sử dụng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu; chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công.

- Rà soát các nguồn thu sự nghiệp, giảm chi thường xuyên để nâng mức tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập để đảm bảo lộ trình thực hiện nâng mức độ tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập và thực hiện chuyển đổi đơn vị sự nghiệp công lập khối tỉnh đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định 150/2020/NĐ-CP của Chính phủ thành Công ty cổ phần.

5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện về chế độ, chính sách, chú trọng chính sách thu hút nhân tài, người có chuyên môn nghiệp vụ giỏi.

- Ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công lập sử dụng ngân sách nhà nước theo phân cấp thuộc phạm vi quản lý của địa phương làm căn cứ lựa chọn đơn vị sự nghiệp công để cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo hình thức giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu theo quy định.

- Phân cấp, phân quyền cụ thể, rành mạch giữa tỉnh và địa phương, giữa cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành với cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư, tài chính.

- Đẩy mạnh việc giao quyền tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng phân định rõ việc quản lý nhà nước với quản trị đơn vị sự nghiệp công lập và việc cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lập.

- Nâng cao năng lực quản lý, tinh thần trách nhiệm, gương mẫu của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý các đơn vị sự nghiệp công lập, gắn quyền hạn với trách nhiệm, quyền lợi với hiệu quả công việc.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Kính đề nghị nghiên cứu, đề xuất sửa đổi Luật Cán bộ, công chức để theo hướng bảo đảm sự liên thông giữa viên chức và công chức.

2. Đề nghị Bộ Nội vụ trình Chính phủ ban hành Đề án đổi mới cơ chế quản lý, tổ chức lại hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập trong đó cần xây dựng cụ thể danh mục các đơn vị sự nghiệp công lập thống nhất trong cả nước để địa phương thực hiện.

3. Đối với quy định số lượng người làm việc tại các vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành và chức danh nghề nghiệp chuyên môn dùng chung chiếm tỉ lệ tối thiểu 65% tổng số lượng người làm việc của đơn vị sự nghiệp công lập, đề nghị Bộ Nội vụ xem xét, hướng dẫn tính cả số lượng lãnh đạo quản lý hoặc giảm tỷ lệ cho phù hợp với đơn vị sự nghiệp công lập có quy mô nhỏ.

Trên đây báo cáo nội dung về thực hiện chính sách, pháp luật về đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập giai đoạn 2018 - 2023, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kính báo cáo Đoàn Giám sát của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Nội vụ;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tài chính;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K12, K17

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lâm Hải Giang